

Số: 889/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 867/2022/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Thu Giang**, sinh năm 1975;
- **Anh Mai Trí Mạnh**, sinh năm 1976;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: 161B Hữu Tiệp, K65 phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/04/2001 tại Ủy ban nhân dân phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 62; Quyền số: 1-2001). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/11/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh có 02 (hai) con chung là các cháu Mai Hà Phương, sinh ngày 09/5/2002 và Mai Trí Nguyễn, sinh ngày 27/8/2006. Anh, chị thống nhất thỏa thuận để con chung là cháu Mai Trí Nguyễn, sinh ngày 27/8/2006 cho mẹ là chị Nguyễn Thị Thu Giang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Mai Trí Mạnh xin tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng do hiện không có thu nhập ổn định.

Con chung Mai Hà Phương, sinh ngày 09/5/2002 đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Giang tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh có 02 (hai) con chung là các cháu Mai Hà Phương, sinh ngày 09/5/2002 và Mai Trí Nguyễn, sinh ngày 27/8/2006. Giao con chung là cháu Mai Trí Nguyễn, sinh ngày 27/8/2006 cho chị Nguyễn Thị Thu Giang trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh Mai Trí Mạnh cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Mai Trí Mạnh có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Con chung Mai Hà Phương, sinh ngày 09/5/2002 đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu Giang và anh Mai Trí Mạnh không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Giang tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002694 ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi